TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2019/QĐST- HNGĐ	*H, ngày 03 tháng 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2018/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị D**. Sinh năm: 1990

Nơi ĐKHKTT: Tổ 3, khu 3, phường HĐ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Thôn Bằng Xăm, xã L, huyện HB, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Hoàng Duy T.** Sinh năm: 1987.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 3, khu 3, phường HĐ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hà Thị D và anh Hoàng Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyên đơn chị Hà Thị D và bị đơn anh Hoàng Duy T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Nguyên đơn chị Hà Thị D và bị đơn anh Hoàng Duy T có 02 con chung là Hoàng Hà Trà M, sinh ngày 30/01/2010 và Hoàng Bảo Vy, sinh ngày 19/3/2015. Khi ly hôn chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Bảo Vy , anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Hà Trà M đến khi

02 con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị D và anh T không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về án phí*: Nguyên đơn chị Hà Thị D tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm măm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000465 ngày 07/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; Trả lại cho chị D 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. H;
- THADS Tp. H;
- UBND phường HĐ, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đ